

Chúng ta đang học về những sự sâu nhiệm của sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chuộc lại loài người, cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là sự chuộc lại cả thân thể xác thịt và linh hồn của người tin Chúa, mà sự chuộc lại này được thực hành theo trình tự của Luật pháp đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, cùng Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống. Khi nói đến Luật pháp văn tự là nói đến Luật pháp được áp dụng cho thân thể xác thịt của loài người, còn Lễ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là dành cho linh hồn loài người. Theo trình tự của việc thi hành Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, thì linh hồn của người tin Chúa phải tái sanh bằng quyền phép của Lễ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cùng bằng quyền phép của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật, vì tự thân thể xác thịt của loài người không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được, bởi thân thể xác thịt của loài người không có sự sống, mà sự sống ở nơi linh hồn người ta, như Kinh Thánh có chép:

Rô-ma 8:1-14: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.

Kể từ khi A-đam và Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy, nghĩa là tâm trí xác thịt của loài người đã nhận được khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, cũng như linh hồn của loài người cũng nhận được khả năng này, nhưng vì hành động của A-đam là tội lỗi, nên thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người bị rửa sả và bị bán cho tội lỗi, điều đó cũng có nghĩa là thân thể xác thịt của loài người phải làm tội mọi cho tội lỗi, nên ma quỷ đã dùng thân thể xác thịt của người ta làm đồ dùng cho sự gian ác. Vì thế cho nên, dù tâm trí xác thịt loài người có khả năng nhận biết hành vi của mình là tội lỗi, nhưng vì thân thể đó đã bị bán cho tội lỗi, nên người ta không thể làm được điều người ta muốn làm, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức

Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy tâm trí (*the mind*^{G3563}) phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Bản King James version chép: câu 23, 24 & 25 trên như sau: ²³But I see^{G991} another^{G2087} law^{G3551} in my members^{G3196}, warring^{G497} against^{G497} the law^{G3551} of my mind^{G3563}, and bringing^{G163} me into captivity^{G163} to the law^{G3551} of sin^{G266} which^{G3588} is in my members^{G3196}. ²⁴O wretched^{G5005} man^{G444} that I am! who^{G5101} shall deliver^{G4506} me from the body^{G4983} of this^{G5127} death^{G2288}? ²⁵I thank^{G2168} God^{G2316} through^{G1223} Jesus^{G2424} Christ^{G5547} our Lord^{G2962}. So^{G686} then^{G686} with the mind^{G3563} I myself serve^{G1398} the law^{G3551} of God^{G2316}; but with the flesh^{G4561} the law^{G3551} of sin^{G266}.

Chữ luật - the law^{G3551} chép trong câu 23 và 25 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *các phần trong một bứu kiện được mở ra, đồ ăn cho các loài súc vật, để chăn nuôi súc vật; luật pháp, quy tắc, nguyên tắc, điều luật, điều lệ, các mạng lệnh, sự ra mạng lệnh, sự dẫn dắt cho được hiểu biết ý nghĩa của các sắc lệnh, sự sắp đặt, sự điều chỉnh lại cho đúng với tiêu chuẩn ban đầu đã ban cho Môi-se (được chép trong 5 sách của Môi-se), là tin lành (chân lý, sự thật đáng tin cậy), là nguồn gốc, là yếu tố căn bản của đạo đức, là phương châm xử thế;*

Nhiều người tin Chúa đã thắc mắc về ý nghĩa của cây sự sống và cây biết điều và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng trong cảnh vườn của Ngài tại Ê-đen và lý do tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó?

Câu trả lời đó là: Cây sự sống là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống. Còn cây biết điều thiện và điều ác đó là bóng Luật pháp văn tự được chép trong Kinh Thánh. Cả hai cây này đều sẽ được ban cho loài người để làm đồ ăn cho loài người, cả thân thể xác thịt và người bề trong, tức là linh hồn loài người.

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng trong vườn của Ngài đó là một phép thử loài người, để nhận biết trong loài người, ai là người thật sự vâng theo tiếng phán của Ngài, vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ.

Như chúng ta đã được biết trong các bài trước, chúng ta đã được nghe và biết nguyên nhân Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi Lucifer, là một ché-ru-bin vốn được Ngài xúc dầu để sử dụng các nhạc cụ cho việc thờ phượng Ngài nơi thiên đàng, cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời gian ác của Lucifer ra khỏi thiên đàng của Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi các thiên sứ phản loạn đó là ma quỷ, là quỷ Sa-tan, tức là kẻ chống đối, kẻ chống nghịch.

Chúng ta cũng được biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ở trên đất này, ấy là để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà sự tìm kiếm này đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thiết lập một kế hoạch rất tinh vi và mầu nhiệm, khiến ma quỷ không thể biết được. Vì sự khôn ngoan và sự mưu luận của Đức Chúa Trời là cao quá sức trí tưởng của muôn vật, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường đặc biệt bên ngoài và bên dưới Thiên đàng của Đức Chúa Trời, từ các vì sáng trong khoảng không trên trời, cho đến muôn vật được Đức Chúa Trời tạo nên ở trên trái đất này, mà trong các tạo vật đó có loài người, là loài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, để loài người sẽ được quản trị muôn vật trên đất này. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt một điều kiện mà loài người phải đối diện với và phải đạt theo điều kiện đó hầu cho được hưởng quyền cai trị muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng biết những sự cuối cùng từ lúc ban đầu và Ngài đã biết trước về sự hiện diện của Sa-tan sẽ có mặt tại Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng trong cảnh vườn của Ngài tại Ê-đen (Ê-xê-chi-ên 28:13). Sa-tan đã nghe được mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam và nó biết rằng, nếu như nó lừa được A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, thì A-đam sẽ chết và nó sẽ nhân dịp đó mà cướp lấy quyền cai trị muôn vật ở trên đất này.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự sẽ xảy đến với loài người và Đức Giê-Hô-Va cũng biết rõ quỷ Sa-tan sẽ làm điều ác chống lại loài người, mà hết thảy những sự đó đều ở trong sự biết trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, thì Ngài đã định cho loài người sẽ phải trải qua những sự thử thách trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, mà sự đã định đó được tỏ ra qua danh mà Ngài đặt cho loài người, là A-đam. Qua ý nghĩa của danh (tên) A-đam mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho chúng ta biết sự mưu luận của Ngài.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Chữ **loài người** chép trong Sáng thế ký 1 câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết;*

Màu đỏ là màu của huyết, là màu của sự sống, vì trong huyết có linh hồn sống. Trong ý nghĩa gốc của chữ A-đam còn có nghĩa là *để nhuộm đỏ*, mà ý nghĩa của chữ *nhuộm* này là động từ nhúng chìm hoàn toàn vật cần nhuộm đó vào trong màu đỏ, để lấy lại màu đỏ, như người ta nhuộm vải vậy. Điều đó có nghĩa loài người (linh hồn) sẽ chết, nhưng sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự chết thông qua huyết hằng sống của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 2:4-9 > 2:15-24: Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác... Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán

đạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dúi cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.

Bằng chứng nào cho chúng ta biết cây sự sống mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã trồng trong cảnh vườn của Ngài tại Ê-đen đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời ?

Khi A-đam và Ê-va đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đuổi loài người ra khỏi cảnh vườn Ê-đen, và Ngài đã phán một quyết định:

Sáng thế ký 3:22-24: Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Này, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen để cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Như vậy, để được phục hồi sự sống và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, thì loài người phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn, tức là các sắc lệnh của Đức Chúa Trời, để nhờ phép của Lời Đức Chúa Trời mà làm chết bản ngã xác thịt mình (mà sự cất bì lòng là bóng). Nhưng để có thể làm được điều này, thì linh hồn của loài người phải được nghe tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời thông qua chức vụ của những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn và lập làm kẻ truyền giải và được sai đi rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân và nếu người nào trong hết thấy những người sẽ được nghe Tin Lành đó, mà tin cậy Danh Đức Giê-hô-va và tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Ngài, cùng trỗi dậy đánh trận với bản ngã xác thịt mình, bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, mà theo Lễ thật thì Luật pháp đó đã có trong linh hồn loài người từ lúc ban đầu. Nhưng kể từ khi A-đam và Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác từ trái của cây biết điều thiện và điều ác đã vào trong thân thể xác thịt của loài người, nên khi người ta nghe Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, thì Đức Thánh Linh sẽ nhìn vào lòng của người ta mà nhận biết người nào có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ làm ơn cho người đó, hầu cho nhờ ơn của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật ban cho, mà linh hồn người đó sẽ trỗi dậy quản trị thân thể xác thịt mình, bắt thân thể mình phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Chính Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao sẽ ban cho linh hồn người đó trái của cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời, mà sự ban cho trái của cây sự sống đó đồng nghĩa với sự Đức Thánh Linh ban cho linh hồn người đó khả năng nhận biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời vậy.

Khải huyền 2:7: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Chữ Ba-ra-đi - the paradise^{G3857} chép trong câu 7 trên, đó là chữ ΠΑΡΑΔΕΙΣΟΣ-paradeisos, số 3857 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: Ê-đen, vườn của Đức Chúa Trời;

Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Ma-na đang giấu kín đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lễ thật mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban cho những người nào sẽ tin đến Danh Ngài:

Giăng 6:26-35: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, các ngươi tìm

Ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài. Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy làm công việc gì? Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như Lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Môi-se chưa hề cho các người bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha Ta ban cho các người bánh thật, là bánh từ trên trời xuống. Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế gian. Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh đó cho chúng tôi luôn luôn! Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát.

Người đầu tiên trong hết thảy loài người được sanh ra trên đất này được hưởng trái của cây sự sống, đó là Gia-cốp, sau khi người đã nghe lời mẹ của mình, là Rê-be-ca và được cha mình là Y-sác chúc phước cho, mà đến với La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh. Tại nơi của La-ban, Gia-cốp đã nhận được những sự ban cho từ La-ban (là bóng về những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật). Đó là Gia-cốp có được hai người vợ, là Lê-a và Ra-chên, cùng với hai đầy tớ gái của La-ban, là Xinh-ba và Bi-la, và qua hai người vợ và hai đầy tớ gái đó mà Gia-cốp sanh được mười hai con trai và một con gái, là bóng về sự phục hồi những sự thuộc về sự sống của linh hồn loài người.

Trên đường Gia-cốp trở về nhà cha, là Y-sác, (là bóng về linh hồn của người tin Chúa khi đã được tái sanh linh hồn mình, trên chặng đường trở về nhà Cha nơi Thiên đàng), Gia-cốp đã phải đối diện với vấn đề cuối cùng mà mọi người tin Chúa sẽ phải trải qua và phải thắng, đó là sự vâng phục và sự tin cậy hoàn toàn vào Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà sự Gia-cốp một mình vật lộn với sứ giả của Đức Chúa Trời (Lời của Đức Chúa Trời) để cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu mình ra khỏi mối nguy hiểm luôn đe dọa sự sống của linh hồn, đó là bản ngã xác thịt mình, mà Ê-sau, anh của Gia-cốp là bóng, còn bốn trăm người đi theo Ê-sau đó là bóng về quyền lực của ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc.

Gia-cốp đã bám chặt lấy giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng đã hứa với người rằng: “**Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Nay, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.**” (Sáng thế ký 28:13-15)

Sáng thế ký 32:24-30: Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng. Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao người hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó. Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu.

Chữ Y-sơ-ra-ên chép trong câu 28 trên, đó là chữ **יִשְׂרָאֵל** - Yisra'el, số 3478 ra từ chữ **יְרָחָה** - sarah của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Người có quyền phép của con vua, người được trở nên giống như Đức Chúa Trời, người sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời;*

Chữ được giải cứu - preserved^{H5337} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **נָצַל** - natsal, số 5337 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được chuộc lại, được giải thoát, được giải cứu, được phục hồi, được giành lại, được bào chữa mà thoát tội, tìm lại được sự sống mình, được bù lại, được thu nhận lại, được cứu khỏi sự chết, được bảo vệ;*

Chúng ta đã được biết những sự sâu nhiệm về trái của cây sự sống và của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng vườn của Ngài tại Ê-đen, đó là bóng về Luật pháp văn tự và Luật pháp

của Thánh Linh sự sống, mà trong thực tế, theo lẽ thật, thì cả hai Luật pháp này đã có nơi linh hồn loài người từ lúc ban đầu, khi người ta còn ở trong Đức Chúa Trời, nhưng người ta không thể sở hữu những sự đó cho mình, cho đến khi linh hồn người ta thắng được những sự hay chết của xác thịt mình, thì bấy giờ, Đức Thánh Linh sẽ mở lòng, mở mắt cho người ấy được hiểu biết những sự vốn có nơi linh hồn mình, tùy theo sự dắt dẫn cùng các ơn ban cho của Đức Thánh Linh.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh đã chép về lẽ thật này như thế nào.

Phục truyền luật lệ ký 30:1-20: Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị đày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thành lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dục đồ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài (*cleave*^{H1692} unto him); vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đừng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Rô-ma 10:5-8: Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy.

Chữ đạo - The word^{G4487} chép trong câu 20 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - eho, số 4483 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *những sự được tỏ ra, được tuôn đổ ra như trút nước, những sự được nói ra, những sự mách bảo liên quan đến các lời đã được chép xuống, liên quan đến các lời tiên tri, liên quan đến những sự hiện thấy, liên quan đến những sự được bày tỏ cho người ta được thấy bằng mắt thường, các mạng lệnh, những việc được làm ra, các lời được nói ra có sự khác biệt với cách của loài người xác thịt;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ về lẽ thật này như sau:

Giăng 7:37-39: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.

Bản The Amplified Bible chép câu 38 & 39 trên như sau: **He who believes in Me [who cleaves to and trusts in and relies on Me] as the Scripture has said, From his innermost being shall flow [continuously] springs and rivers of living water. But He was speaking here of the Spirit, Whom those who believed (trusted, had faith) in Him were afterward to receive, For the [Holy] Spirit had not yet been given, because Jesus was not yet glorified (raised to honor).**

Có nghĩa là: *Người nào tin Ta (trung thành với Ta, tin cậy Ta, trông cậy Ta) như có chép trong Kinh Thánh, thì từ trong lòng của người đó sẽ tuôn chảy ra những suối nước và những sông nước hằng sống. Nhưng các Lời mà Ngài (Đức Chúa Jêsus) đã nói đó là nói về Đức Thánh Linh mà người nào tin đến Ngài sẽ nhận được, vì Đức Thánh Linh chưa được ban cho bởi vì khi đó Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.*

Mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của chức vụ **kẻ truyền giải** của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh, rằng: **Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở.** (Ê-sai 58:12).

Những người nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng phải nhận biết trách nhiệm của mình, để nhận biết chân giá trị của những Lời mà Đức Thánh Linh đã sai khiến **kẻ truyền giải** giảng ra, đó là: **“VẬY người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thô bủ, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt!”** (Ê-sai 28:9-13)

Thân thể xác thịt của loài người chúng ta được Lời Chúa gọi là **nhà tạm này**, đã vì cơ sự rửa sả của luật pháp truyền lại từ tổ phụ mình (1 Phi-e-rơ 1) mà thân thể của chúng ta phải được tu bổ lại bằng sự hiểu biết và việc tuân theo luật pháp văn tự đã chép trong Kinh Thánh để phục hồi lại thân thể mình cho được khoẻ mạnh và được phước hạnh, cũng như trước những cơn bão, người ta phải chằng buộc lại ngôi nhà cũ của mình cho được an toàn thể nào, thì Lời Đức Chúa Trời cũng phải được rao giảng thật kỹ lưỡng thể đó, như có chép:

Ê-phê-sô 4:11-16: **Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.**

Các lời mà sứ đồ Phao-lô đã giảng và được chép trong sách Ê-phê-sô đó không phải là những sự mới, vì Kinh Thánh có chép rằng: **“Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời. Nếu có một vật chi mà người ta nói rằng: Hãy xem, cái này mới, vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước ta.”** (Truyền Đạo 1:9-10)

Chúng ta hãy xem, khi Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, họ có mang theo mình điều gì, vì Lời Đức Chúa Trời đã chép rằng dân Y-sơ-ra-ên là các quân đội của Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:17-18: **Vả, khi Pha-ra-ôn tha dân Y-sơ-ra-ên đi, Đức Chúa Trời không dẫn dân ấy đi theo đường về xứ Phi-li-tin, là đường gần hơn hết, vì Ngài nói rằng: E khi dân thấy trận mạc, dời lòng trở về xứ Ê-díp-tô chẳng. Cho nên Đức Chúa Trời dẫn chúng đi vòng theo đường trong đồng vắng, về hướng Biển-đỏ. Dân Y-sơ-ra-ên cầm khí giới ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Bản King James version chép hai câu trên như sau: ¹⁷And it came ^{H1961} to pass, when Pharaoh ^{H6547} had let the people ^{H5971} go ^{H7971}, that God ^{H430} led ^{H5148} them not through the way ^{H1870} of the land ^{H776} of the Philistines ^{H6430}, although ^{H3588} that was near ^{H7138}; for God ^{H430} said ^{H559}, Lest ^{H6435} peradventure the people ^{H5971} repent ^{H5162} when they see ^{H7200} war ^{H4421}, and they return ^{H7725} to Egypt ^{H4714}: ¹⁸But God ^{H430} led ^{H5437} the people ^{H5971} about ^{H5437}, through the way ^{H1870} of the wilderness ^{H4057} of the Red ^{H5488} sea ^{H3220}: and the children ^{H1121} of Israel ^{H3478} went ^{H5927} up ^{H2571} harnessed ^{H2571} out of the land ^{H776} of Egypt ^{H4714}.

Chữ **cầm** - went ^{H5927} up chép trong câu 18 trên, đó là chữ אָלַח - alah, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trôi dạt, sự đứng dậy, sự làm theo, sự đi theo, sự mang theo, sự ra khỏi, sự giành lấy cho mình, sự tìm được, sự sắp đặt, sự bố trí, sự đòi hỏi cho mình, sự khuấy động, sự chuyển động*;

Chữ **khí giới** - harnessed ^{H2571} chép trong câu 18 trên, đó là chữ חָמֹשׁ - chamush, số 2571 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trang bị khí giới, sự trang bị áo giáp, sự trang bị như một người lính trận*;

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì về dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 7:1-6: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy xem, Ta lập ngươi như là Đức Chúa Trời cho Pha-ra-ôn, còn A-rôn, anh ngươi, sẽ làm kẻ tiên tri của ngươi. Hãy nói lại mọi Lời Ta sẽ truyền dạy ngươi, rồi A-rôn, anh ngươi, sẽ tâu cùng Pha-ra-ôn, đặng người thả dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, và thêm nhiều dấu lạ phép kỳ của Ta trong xứ Ê-díp-tô. Nhưng Pha-ra-ôn sẽ chẳng nghe các ngươi đâu; Ta sẽ tra tay vào đất Ê-díp-tô, dùng những sự đoán-phạt nặng nề, đặng rút khỏi xứ đó các quân đội Ta, là dân Y-sơ-ra-ên. Khi nào Ta tra tay vào xứ Ê-díp-tô mà rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa vòng người Ê-díp-tô, thì họ sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Môi-se và A-rôn bèn làm y như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn.**

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:40-42: **Vả, thì kiều ngụ của dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô được bốn trăm ba mươi năm. Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trái các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va.**

Chúng ta hãy xem khí giới mà dân Y-sơ-ra-ên đang trang bị cho mình đó là gì, vì chúng ta biết rằng người Ê-díp-tô đã kiểm soát và kiểm chế dân Y-sơ-ra-ên để bắt họ làm nô-lệ, nên dân Y-sơ-ra-ên không thể chứa chất các khí giới ở trong nhà mình và Kinh Thánh cũng không cho chúng ta thấy dân Y-sơ-ra-ên chế tạo khí giới cho mình. Như vậy, khí giới mà Lời Chúa đã chép đây là khí giới thuộc linh mà người Ê-díp-tô không thể thấy được đó, chính là áo giáp cho tinh thần của họ và áo giáp đó chính là Lời giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và Môi-se đã nói lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết, cùng các phép lạ mà dân Y-sơ-ra-ên đã thấy Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm trong xứ Ê-díp-tô đó mà tin cậy giao ước của Đức Giê-hô-va.

Trong chữ **khí giới** được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 13 câu 18, đó là dân Y-sơ-ra-ên đã trang bị cho mình áo giáp, đó là bóng về sự tin cậy hoàn toàn vào các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ, cùng những sự mà mắt của họ được thấy các phép lạ mà Đức Giê-hô-va đã làm, và chính Đức Giê-hô-va đã nhắc lại điều này với Môi-se, để Môi-se nói lại với dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Ngươi hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa chép về việc người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì cũng phải mang lấy khí giới của Đức Chúa Trời, như dân Y-sơ-ra-ên đã làm, khi họ đã kinh nghiệm quyền phép của Đức Giê-hô-Va làm cho người Ê-díp-tô, để nhờ những sự đó mà dân Y-sơ-ra-ên vững chí ra khỏi xứ Ê-díp-tô cách dạn dĩ, như Kinh Thánh đã chép:

Xuất Ê-díp-tô Ký 14:1-8: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển. Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển. Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: Dân đó lạc đường bị khốn trong đồng vắng rồi. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng Ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng Danh; người Ê-díp-tô sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy. Vả, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quân thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phịch dịch ta nữa sao? Pha-ra-ôn bèn thặng xe và đem dân mình theo. Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thảy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả. Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi một cách dạn dĩ.**

Bản King James version chép câu 8 trên như sau: ⁸And the LORD^{H3068} hardened^{H2388} the heart^{H3820} of Pharaoh^{H6547} king^{H4428} of Egypt^{H4714}, and he pursued^{H7291} after^{H310} the children^{H1121} of Israel^{H3478}: and the children^{H1121} of Israel^{H3478} went^{H3318} out with an high^{H7311} hand^{H3027}.

Chữ dạn dĩ - an high^{H7311} hand^{H3027} chép trong câu 8 trên, đó là chữ 𐤀𐤍𐤅 - ruwm, số 7311 và chữ 𐤅𐤃 - yad, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giơ cao tay lên trong sự ngợi khen, trong sự tôn cao, trong sự vui mừng, trong sự hào hứng, trong sự phấn khởi, trong sự cao hứng;*

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời Đức Chúa Trời đã chép về trách nhiệm của những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng phải mang lấy khí giới của Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Bản King James version chép: ¹⁰Finally^{G3063}, my brethren^{G80}, be strong^{G1743} in the Lord^{G2962}, and in the power^{G2904} of his might^{G2479}. Put^{G1746} on^{G1746} the whole armour^{G3833} of God^{G2316}, that ye may be able^{G1410} to stand^{G2476} against^{G4314} the wiles^{G3180} of the devil^{G1228}. ¹²For we wrestle^{G2076-G3823} not against^{G4314} flesh^{G4561} and blood^{G129}, but against^{G4314} principalities^{G746}, against^{G4314} powers^{G1849}, against^{G4314} the rulers^{G2888} of the darkness^{G4655} of this^{G5127} world^{G165}, against^{G4314} spiritual^{G4152} wickedness^{G4189} in high^{G2032} places. ¹³Wherefore^{G1223-G5124} take^{G353} unto you the whole armour^{G3833} of God^{G2316}, that ye may be able^{G1410} to withstand^{G436} in the evil^{G4190} day^{G2250}, and having done^{G2716} all^{G537}, to stand^{G2476}. ¹⁴Stand^{G2476} therefore^{G3767}, having your^{G5216} loins^{G3751} girt^{G4024} about^{G4024} with truth^{G226}, and having^{G1746} on^{G1746} the breastplate^{G2382} of righteousness^{G1343}; ¹⁵And your^{G3588} feet^{G4228} shod^{G5265} with the preparation^{G2091} of the gospel^{G2098} of peace^{G1515}; ¹⁶Above^{G1909} all^{G3956}, taking^{G353} the shield^{G2375} of faith^{G4102}, wherewith^{G1722-G3739} ye shall be able^{G1410} to quench^{G4570} all^{G3956} the fiery^{G4448} darts^{G956} of the wicked^{G4190}. And take^{G1209} the helmet^{G4030} of salvation^{G4992}, and the sword^{G3162} of the Spirit^{G4151}, which^{G3739} is the word^{G4487} of God^{G2316}: ¹⁸Praying^{G4336} always^{G1722-G3956-G2540} with all^{G3956} prayer^{G4335} and supplication^{G1162} in the Spirit^{G4151}, and watching^{G69} thereunto^{G1519-G846-G5124} with all^{G3956} perseverance^{G4343} and supplication^{G1162} for all^{G3956} saints^{G40};

Điều đầu tiên và trước hết trong những sự thuộc về khí giới chiến của Đức Chúa Trời mà mọi người tin Chúa phải có, phải nhận biết và phải trang bị cho mình, đó là **phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài.**

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về lẽ thật này.

Thi-Thiên 18:28-42: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lủng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi bẻ gãy cái cung bằng sắt (*He teacheth my hands to war, so that a bow of steel is broken by mine arms*). Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó. Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lủng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lủng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lủng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi. Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. Bấy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi ném chúng nó ra như bùn ngoài đường.

Chúng ta có thể hiểu ý nghĩa của các câu trên như sau: Khi chúng ta thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, thì Đức Thánh Linh (tức là Thánh Linh của Đấng Christ) sẽ dắt dẫn chúng ta vào trong các lẽ thật của Ngài, mà lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, sẽ khiến linh hồn chúng ta được tái sanh, được nên thánh và Đức Thánh Linh sẽ dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài mà thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn chúng ta. Bấy giờ, sự sáng của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng nơi tâm trí của chúng ta, khiến chúng ta nhận biết những sự nào không đẹp lòng Chúa đang đồn lữ trong con người cũ của mình, mà ăn năn hết thảy những tội lỗi mà mình đã phạm để được sự tha thứ. Đức Thánh Linh sẽ khiến tư tưởng, được gọi là đường lối của chúng ta trở nên ngay thẳng, để sống trọn vẹn cho Chúa. Bấy giờ quyền lực của sự tối tăm không thể kiện cáo chúng ta được nữa. Nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh và những sự tỏ ra của Ngài mà chúng ta bẻ gãy hết thảy những sự rửa sả đã bủa vây cuộc đời của chúng ta bởi những tội lỗi của tổ phụ chúng ta truyền lại, mà những sự rửa sả đó là **cánh cung bằng sắt (*a bow of steel*)** mà ma quỷ đã sử dụng như một công cụ để cầm buộc loài người, **phải bị bẻ gãy bởi những Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của chúng ta (*môi miệng của người tin Chúa được ví là cánh tay thuộc linh*)** tức là sự công bố lẽ thật và luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Khi những sự rửa sả đã bị bẻ gãy, đã bị huỷ phá bởi luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì hết thảy quyền lực của ma quỷ, mà Lời Chúa chép trong câu 29 là **đạo binh**, sẽ không thể cầm giữ chúng ta. Khi các tội lỗi thuộc về con người cũ của chúng ta mà ma quỷ đã sử dụng làm đồn lữ vây hãm đó bị phá huỷ bởi luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì tất cả những sự mà ma quỷ dùng sự rửa sả của luật pháp để vây hãm cuộc đời của chúng ta cũng bị phá huỷ, như các tường thành bị phá đổ vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình, Ngài ngồi trên toà để xét xử muôn dân, sẽ bênh vực quyền lợi và duyên cớ cho chúng ta, bấy giờ chúng ta sẽ nhờ sự vâng giữ các mạng lệnh cùng giữ sự giao ước của Đức Chúa Trời, mà được Lời Đức Chúa Trời bảo vệ mà **cái khiến** chép trong câu 30 đó là bóng.

Khi những sự rửa sả của luật pháp áp đặt trên những tội lỗi của con người cũ đã được thanh toán bởi giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, thì bấy giờ, Thánh Linh của Đấng Christ sẽ ban ơn cho linh hồn chúng ta được hưởng cơ nghiệp của sự cứu chuộc, đó là Ngài ban cho linh hồn chúng ta những sự thuộc về sự sống đời đời, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà chữ **thất lủng chúng ta bằng Lẽ thật**, đó là sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là quyền phép tối thượng của sức mạnh mà hết thảy mọi quyền lực của ma quỷ không thể nào thắng được.

Khi chúng ta công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì quyền lực của ma quỷ phải chạy trốn, như Lời Chúa đã chép rằng: **Vì Chúa đã thất lủng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi.** Khi chúng ta trang bị cho mình các khí giới chiến thuộc linh này, thì chúng ta sẽ nhớ lại điều Áp-ram đã hỏi Đức Giê-Hô-Va, khi người nghe Đức Giê-Hô-Va hứa rằng Ngài sẽ ban cho người xứ Ca-

na-an làm sản nghiệp: “**Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp?**” (Sáng thế ký 15:8), thì Đức Giê-hô-va đã phán với Áp-ram về điều Áp-ram phải có cho mình và phải dâng những sự mà Áp-ram đã sở hữu cho mình đó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va: “**Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi.**” (Sáng thế ký 15:9-11)

Chữ **bắt - Take**^{H3947} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **קָח**-**laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy chấp nhận, đừng chối bỏ, cầm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chiếm lấy cho mình, mua lấy cho mình, mang theo bên mình, đặt vào nơi thích đáng trong chỗ ở của mình, dự trữ cho mình, dành riêng cho mình,**

Các con sinh mà Đức Giê-hô-va đã chỉ định cho Áp-ram phải có và phải dâng lên cho Ngài làm của lễ thiêu đó, đều là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Trong các Lời của Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, để các tôi tớ của Ngài được sự hiểu biết mà truyền dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời, bao gồm Luật pháp văn tự mà **dê cái ba tuổi, chiên đực ba tuổi** đó là bóng, cùng Lễ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà **bò cái ba tuổi** đó là bóng, cùng các lời tiên tri được phán qua các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va mà **chim bò câu** là bóng, cùng các lời tiên tri sẽ được ban cho dân sự của Đức Chúa Trời thông qua những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nói ra trong khi những người đó thi hành chức vụ mình, mà **chim cu rừng** đó là bóng. Áp-ram đã bắt các con sinh đó và người đã mổ **dê cái ba tuổi, chiên đực ba tuổi** và **bò cái ba tuổi ra làm hai** đó là bóng về sự đã suy gẫm và hiểu biết những sự có bên trong luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nhưng Áp-ram không mổ các loài chim ra làm hai, vì các loài chim đó là bóng về các lời tiên tri mà những người tin Chúa đã nhận được cho bản thân mình, thì Đức Thánh Linh sẽ trực tiếp giải nghĩa cho người ta được hiểu các đó, vì các lời được tỏ riêng cho mỗi người hoặc cho dân tộc hay cho một nơi chốn rõ ràng, không phải phân tích như luật pháp trọn vẹn luôn có những sự mâu nhiệm được giấu trong đó, là những sự sẽ được tỏ ra theo sự mưu luận của Đức Thánh Linh đối với những người nhận được các Lời đó.

Cũng một lẽ đó, hết thảy mọi người tin Chúa cũng phải làm công việc của sự **bắt** này, mà Kinh Thánh chép là **đã nhận**, như có chép trong Giăng 1:12-13: **Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Còn chữ **đã nhận - received**^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **λαμβάνω** - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **nắm chặt lấy, túm chặt lấy, cầm giữ lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chiếm lấy cho mình không buông ra, kết hiệp với, làm bạn với, đồng ý với, luôn mang theo bên mình, chấp nhận, công nhận, thừa nhận, không bác bỏ;**

Chữ **quyền phép - power**^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **ἐξουσία** - **exousia**, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **khả năng, sức lực, quyền hợp pháp, đặc quyền, năng lực, uy thế, sự ảnh hưởng, bằng chứng về uy quyền, quyền hạn;**

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh là Giao ước của Đức Chúa Trời lập với những người nào có đức tin vào Lời của Ngài, mà tiếp nhận và vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, như ý nghĩa của chữ **đã nhận** trên, và ý nghĩa của chữ **đã nhận - received**^{G2983} này, cũng như ý nghĩa của chữ **bắt - Take**^{H3947} được chép trong Sáng thế ký 15 câu 9, đó là chữ **קָח**-**laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ vậy.

Đây không phải là một sự ngẫu nhiên, mà là nguyên tắc, là đường lối của Đức Giê-hô-va trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn và lập giao ước với Áp-ra-ham, cùng lập người làm tổ phụ của nhiều dân tộc, mà trong các dân tộc đó có dân Y-sơ-ra-ên và chúng ta, vì trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham vậy.

Xứ Ca-na-an mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho Áp-ra-ham đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người chúng ta, vì khi thân thể xác thịt của chúng ta được chuộc lại cho Đức Chúa Trời, thì thân thể này sẽ được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời, mà môi miệng của chúng ta sẽ được gọi là bàn thờ dâng của lễ thiêu, còn các con sinh được Đức Giê-hô-va chỉ định được phép dâng trên bàn thờ đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cùng các lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va sẽ phán trực tiếp với những người nào

Ngài muốn truyền cho, hoặc là các lời tiên tri được tỏ ra cho các dân trên đất này qua các đấng tiên tri của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta tiếp đến việc người tin Chúa phải lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, như đã chép trong Ê-phê-sô đoạn 6.

Khi chúng ta mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, thì không có một người nào thấy được khí giới này, nhưng Đức Thánh Linh thì biết, cũng như người ta không thấy dân Y-sơ-ra-ên mang các khí giới trong tay mình khi họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, nhưng Đức Giê-Hô-Va thấy rõ điều đó khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô trong tinh thần dạn dĩ, đi cách ngược đầu lên trong sự đắc thắng, giơ hai tay lên và la mừng vì được giải phóng khỏi ách nô-lệ cho xứ Ê-díp-tô.

Cũng vậy, người tin Chúa phải lấy đức tin của mình trong sự nhận biết thân phận mình đã nhận được giao ước của Đức Chúa Jêsus Christ mà noi theo các Lời mà Ngài đã phán dạy và nhận biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ đã thắng thế gian rồi và Ngài sống thì chúng ta cũng sẽ sống với Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ không chỉ sống lại, mà Ngài còn được ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng trên thiên đàng và Ngài đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao cho quyền phép cao hơn hết thảy mọi quyền phép ở trên trời và dưới đất và Ngài được lập làm Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao và như vậy, Ngài biết rõ hết thảy mọi sự và đã Ngài hứa rằng, Ngài không để cho chúng ta mồ côi, nhưng Ngài sẽ đến cùng chúng ta, là đến với những người nào sẽ tin đến Danh Ngài. Thánh Linh của Đấng Christ đã được ban xuống và Ngài đang cai trị các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này. Đức Thánh Linh ở trong những người thuộc về Ngài. Ngài là Đấng lớn hơn kẻ ở trong thế gian này vì thế cho nên mọi người tin Chúa chớ sợ hãi, nhưng hãy vững lòng, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã thắng thế gian rồi.

Hết thảy mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với chúng ta và đã ban cho chúng ta, thì Ngài không lấy lại, mà những sự mà Ngài đã ban cho đó đang ở trong chúng ta. Vậy mọi người tin Chúa hãy luôn tỉnh thức về điều đó và luôn lấy sự cầu nguyện trong Thánh Linh để được Ngài dắt dẫn. Linh hồn của chúng ta phải nhận biết thân phận mình là nơi cung cấp sức mạnh cho toàn thân thể xác thịt mình.

Khi gặp nghịch cảnh, hãy nhớ Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh để làm sức lực mình.

Thi-Thiên 43:1-5: Đức Chúa Trời ôi! xin hãy đoán xét tôi, và bênh vực duyên cớ tôi đối cùng một dân vô đạo; Hãy giải cứu tôi khỏi người đối gạt chẳng công bình. Vì, Đức Chúa Trời ôi! Chúa là sức lực tôi; cớ sao Chúa đã từ bỏ tôi? Nhân sao tôi phải ở buồn thảm vì kẻ thù nghịch hà hiếp tôi? Cầu Chúa phát ánh sáng và lẽ thật của Chúa ra: Nó sẽ dẫn tôi, đưa tôi đến núi thánh và nơi ở của Chúa. Bấy giờ tôi sẽ đi đến bàn thờ Đức Chúa Trời, tức đến cùng Đức Chúa Trời, là sự rất vui mừng của tôi: Hỡi Chúa, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ lấy đàn cầm mà ngợi khen Chúa. Hỡi linh hồn ta, cớ sao người sồn ngã và bôn chồn trong mình ta? Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn ngợi khen Ngài nữa: Ngài là sự cứu chuộc của mặt ta, và là Đức Chúa Trời ta.

Ê-phê-sô 6:10-18: Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Chữ mang lấy - Put^{G1746} on^{G1746} chép trong câu 11 trên, đó là chữ ἔνδύω - andou, số 1746 của tiếng Hy-lạp, nghĩa là: *choàng cho mình, báp-têm trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, giữ chặt lấy không bỏ ra, luôn công bố điều mình đã nhận được từ những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, không nghi ngờ.*

Chữ mọi khí giới - the whole armour^{G3833} chép trong câu 11 trên, đó là chữ πανοπλία - panoplia, số 3833 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tất cả mọi thứ được coi là vũ khí, là khí giới, áo giáp, gươm, giáo, các thiết bị, nhạc cụ, đồ dùng, dụng cụ...;*

Có một thứ khí giới tối thượng mà loài người không thể nhìn thấy bằng mắt thường và ma quỷ càng không thể chịu được và càng không thể có được, không thể đến gần được, đó là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là sự sáng thật. Khí giới này phá huỷ tất những sự thuộc về sự tối tăm, nhưng phục hồi sự sống cho hết thảy những linh hồn nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời.

Giăng 1:4-9: Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng nầy là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.

Khí giới thứ hai mà mọi người tin Chúa đều phải biết và áp dụng cho sự sống của mình, đó là sự thờ phượng sự ngợi khen và sự tôn vinh Đức Chúa Trời.

2 Sử ký 20:1-29: Sau các việc này, xảy có dân Mô-áp, dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến đặng đánh giặc với Giô-sa-phát. Bấy giờ, có người đến thuật cho Giô-sa-phát, mà rằng: Có một đám quân rất đông từ bên bờ kia của biển, từ nước Sy-ri, mà đến hãm đánh vua; kia chúng đang ở tại Hát-sát-son-Tha-ma, cũng gọi là Ên-gê-đi. Giô-sa-phát sợ hãi, rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va, và rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày. Giu-đa nhóm lại đặng cầu Đức Giê-hô-va cứu giúp; người ta ở các thành Giu-đa đều đến đặng tìm cầu Đức Giê-hô-va. Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới, mà cầu nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi! Ngài há chẳng phải là Chúa ở trên các tầng trời sao? Há chẳng phải Đấng quản trị muôn dân muôn nước sao? Ở nơi tay Chúa có quyền thế năng lực, chẳng ai chống trả Chúa cho nổi. Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi! Ngài há chẳng phải đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy cho dòng dõi Áp-ra-ham, là bạn hữu Chúa, làm sản nghiệp đời đời sao? Chúng đã ở đó, và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng: Nếu tai họa giáng trên chúng tôi, hoặc gươm giáo, hoặc sự đoán phạt, hoặc dịch hạch, hay là cơn đói kém, thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Chúa (vì Danh Chúa ở trong đền này), mà kêu cầu Chúa trong sự gian nan chúng tôi, thì Chúa sẽ rủ nghe và giải cứu cho. Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên từ xứ Ê-díp-tô lên, Chúa có cấm họ loán đến xứ dân Am-môn, dân Mô-áp, và người ở núi Sê-i-rơ; dân Y-sơ-ra-ên xây khởi chúng nó, không diệt chúng nó đi; kia, chúng nó báo lại chúng tôi đường nào, đến toan đuổi chúng tôi khỏi sản nghiệp Chúa đã ban cho chúng tôi nhận lấy. Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì nơi chúng tôi chẳng còn sức lực gì đối địch cùng đám quân đông đảo này đang đến hãm đánh chúng tôi, và chúng tôi cũng không biết điều gì mình phải làm; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa! Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các đứa nhỏ, vợ, và con cái mình. Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va cảm động Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chất Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp, mà phán rằng: Hỡi các người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! Đức Giê-hô-va phán cho các người như vậy: Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi cơ đám quân đông đảo này: vì trận giặc này chẳng phải của các người đâu, bèn là của Đức Chúa Trời. Ngày mai, hãy đi xuống đón chúng nó: kia, chúng nó đi lên dốc Xít, các người sẽ gặp chúng nó nơi đầu trũng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên. Trong trận này các người sẽ chẳng cần gì tranh chiến; hãy dàn ra, đứng yên lặng mà xem thấy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! chớ sợ, chớ kinh hãi; ngày mai, hãy đi ra đón chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Giô-sa-phát bèn cúi sấp mặt xuống đất; và cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài. Người Lê-vi về dòng Kê-hát và về dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Buổi sớm mai, chúng đều chỗi dậy thật sớm, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a; đang lúc chúng đi, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói rằng: Hỡi người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem! hãy nghe ta: Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì các người sẽ vững chắc; hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các người sẽ được may mắn. Khi người đã bàn nghị với dân sự, bèn lập những người ca xướng cho Đức Giê-hô-va mặc áo lễ thánh mà đi ra trước cơ binh ngợi khen Chúa rằng: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài hằng có đời đời. Đang lúc chúng khởi ca hát và ngợi khen thì Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và những kẻ ở núi Sê-i-rơ đã đến hãm đánh Giu-đa; và các dân ấy đều bị

bại. Dân Am-môn và dân Mô-áp dấy lên đánh dân ở núi Sê-i-rô, đặng diệt chúng nó đi; khi đã diệt dân ở Sê-i-rô rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau. Khi dân Giu-đa đến tháp canh nơi đồng vắng, nhìn đến đám quân đông đảo, thì thấy những thân nằm sãi trên đất, chẳng có một ai thoát khỏi được. Giô-sa-phát và dân sự người đến cướp lấy tài vật của chúng, thấy có nhiều của cải, xác chết, và đồ quý báu, bèn cướp lấy cho đến chừng đem đi không đặng; họ cướp lấy tài vật trong ba ngày, vì là rất nhiều. Qua ngày thứ tư, họ nhóm hiệp tại trũng Bê-ra-ca, vì nơi đó họ ngợi khen Đức Giê-hô-va; bởi cố ấy người ta đặt tên chỗ đó là trũng Bê-ra-ca cho đến, ngày nay. Hết thấy người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem cùng Giô-sa-phát đi đầu trước, trở về Giê-ru-sa-lem cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng vui mừng, vì có quân thù nghịch mình bị đánh bại. Chúng gậy đàn cầm, đàn sắt, và thổi sáo mà trở về Giê-ru-sa-lem, đến đền của Đức Giê-hô-va. Khi các nước thiên hạ nghe Đức Giê-hô-va đã đánh bại quân thù nghịch của Y-sơ-ra-ên, thì lấy làm kinh hãi Đức Chúa Trời.

Thi Thiên 40:3: Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va.

Thi Thiên 148:14: Ngài đã cất cái sừng của dân sự Ngài lên, là sự ngợi khen của các thánh Ngài, tức của dân Y-sơ-ra-ên, là một dân ở gần bên Ngài, Ha-lê-lu-gia!

Thi-Thiên 149:6-9: Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ, dặng báo thù các nước, hành phạt các dân; Đặng trói các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trướng các tước vị chúng nó. Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy. Ha-lê-lu-gia!

Khí giới tiếp theo là: **Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng.**

Chữ **đứng vững** - **withstand**^{G436} chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἀνθίστημι - **anthistemi**, số 436 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đối diện với, sự đứng đối diện với nghịch cảnh, sự chống lại, sự kháng cự lại;*

Chữ ngày **khốn nạn** - in **the evil**^{G4190} day^{G2250} chép trong câu 13 trên, đó là chữ πονηρός - **poneros**, số 4190 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *ngày đau đớn, ngày tai họa, ngày gây tổn thương, ngày xấu, ngày bệnh tật, ngày đau ốm, ngày bị bỏ rơi, ngày không ai nhòm ngó tới, ngày tồi tệ, ngày nguy hiểm;*

Chữ **có thể** - **be able**^{G1410} chép trong câu 13 trên, đó là chữ δύναμι - **dunamai**, số 1410 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *hãy sẵn sàng, hãy trang bị quyền phép, sự có thể làm được, để có sức mạnh;*

Chữ **đứng vững** - **Stand**^{G2476} chép trong câu 14 trên, đó là chữ Stand^{G2476} - **histemi**, số 2476 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *thiết lập cho mình sự hiểu biết chắc chắn về thân phận mình trong Đức Chúa Jêsus Christ, bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời, giữ chặt lấy giao ước trong sự tin cậy mà mình đã nhận được từ nơi Chúa;*

Chữ **lấy lẽ thật** - **having...with truth**^{G226} chép trong câu 14 trên, đó là *hãy luôn giữ trong lòng, trong trí mình các lẽ thật mà mình đã nhận được và công bố các lẽ thật đó ra, vì lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời có quyền phép xua đuổi quyền lực của sự tối tăm, nhưng thêm sức cho linh hồn mình, vì khi chúng ta công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn chúng ta.*

Chữ **mặc** - **having**^{G1746} **on**^{G1746} chép trong câu 14 trên, đó là chữ ἐνδύω - **andou**, số 1746 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *choàng cho mình, báp-têm trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, giữ chặt lấy không bỏ ra, luôn công bố điều mình đã nhận được từ những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, không nghi ngờ.*

Sự **sẵn sàng** - **the preparation**^{G2091} chép trong câu 15 trên, đó là chữ ἑτοιμασία - **hetoimasia**, số 2091 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự sửa soạn, sự chuẩn bị, sự sẵn sàng để công bố, để nói, để làm chứng;*

Người tin Chúa phải nhận biết tình trạng của cuộc chiến thuộc linh này là không bao giờ chấm dứt cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành, vì thế cho nên mọi người tin Chúa phải luôn tỉnh thức với mọi sự sẽ xảy đến với mình và luôn chuẩn bị tinh thần để chiến đấu, mà các khí giới chiến đó phải luôn sẵn nơi môi miệng của mình, là cánh tay thuộc linh của mình được tự do hành động mà không bị một sự gì ngăn trở.

Tin Lành bình an - **the gospel**^{G2098} **of peace**^{G1515} chép trong câu 15 trên, không phải là các lời được chép trong Kinh Thánh khi người ta đọc ra mà được gọi là Tin Lành. Tin Lành theo chữ viết ra đơn giản là tin tức tốt lành, nhưng khi Lời của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh được công bố ra thì sẽ có nhiều người sợ hãi bởi

họ đã phạm tội, nhất là những tội nghiêm trọng và như vậy, khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được bố ra mà được giải nghĩa, như chức vụ của **kẻ truyền giải** rao giảng ra trong quyền phép của Đức Thánh Linh, thì các Lời được rao giảng đó mới được gọi là Tin Lành. Tin Lành là Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra trọn vẹn cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, vì khi Luật pháp trọn vẹn này được rao ra thì sẽ đem lại dấu hiệu của sự phán xét, cáo trách cùng với dấu hiệu của sự giao ước. Ví dụ như khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên (qua sự thông dịch của Môi-se) rằng: **“Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kêu ngụy, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:2-5)

Môi-se đã giảng giải rất kỹ cho dân Y-sơ-ra-ên được biết ý nghĩa của mạng lệnh này, cùng cho dân Y-sơ-ra-ên biết hậu quả, nếu người nào không chấp nhận, không vâng theo các mạng lệnh này, cùng kết quả cho những người nào chấp nhận tuân theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Sự giảng giải của Môi-se mang ý nghĩa giúp cho những người nghe hiểu được Lời của Đức Chúa Trời, bấy giờ người ta mới thật sự biết mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó là Tin Lành.

Môi miệng của người tin Chúa được ví là cánh tay hữu của linh hồn mình và Lời của Đức Chúa Trời chính là khí giới vô địch, mà không có một quyền lực nào có thể chống lại được. Nhưng để môi miệng, tức là cánh tay thuộc linh đó được tự do hành động, thì linh hồn của người đó phải được tái sanh và được dắt dẫn bởi Đức Thánh Linh và chính linh hồn người đó phải nhận biết trách nhiệm của mình, phải tỉnh thức trước những sự hay chết của thân thể xác thịt mình. Để có thể quản trị được thân thể xác thịt mình noi theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì linh hồn của người tin Chúa phải tận dụng thì giờ để tìm kiếm Đức Chúa Trời và phải cầu nguyện với Đức Chúa Trời thông qua ân tứ của Đức Thánh Linh, đó là sự nói tiếng mới, là thứ ngôn ngữ chỉ có Đức Chúa Trời hiểu mà thôi. Bất cứ người nào tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, đều có thể nhận được ân tứ này, không nhất thiết phải bị ràng buộc bởi tiêu chuẩn nào, ngoài một điều kiện bắt buộc, đó là người đó phải tin Đức Chúa Jêsus Christ mà hạ mình xuống, kính sợ Danh Ngài, vì người ta không thể đóng giả sự kính sợ Chúa, bởi vì Đức Thánh Linh biết rõ lòng dạ loài người.

Vậy nên đừng để ma quỷ lừa dối mà sợ hãi hay nghi ngờ thứ ngôn ngữ này, vì đó là một trong **bốn hương liệu** được Đức Giê-Hô-Va chỉ định được sử dụng để xông hương cho Ngài nơi đền tạm, đó là **Phong-Chi hương**, là loại hương liệu mà người ta chưa đặt tên được cho mùi hương này, bởi có rất nhiều người dị ứng với thứ âm thanh (**hương thơm của Đấng Christ**) lạ lùng này, đặc biệt là ma quỷ rất ghét và rất sợ thứ ngôn ngữ này, vì chúng không thể hiểu được và rất bất ngờ khi chúng phải bị đuổi ra khỏi thân thể xác thịt của những người bị chúng cầm buộc, bởi trong tâm thần mà người tin Chúa nói chuyện với Đức Chúa Trời, mà trong cuộc nói chuyện đó người ta không thể biết rằng, Đức Thánh Linh đã giúp cho linh hồn người đó sử dụng môi miệng mình làm đồ dùng cho sự công bình mà cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xét xử quyền lực của ma quỷ và Đức Chúa Trời đã nhận lời cầu nguyện của người đó mà thi hành sự công bình của Ngài, là phán xét ma quỷ.

Môi miệng của người tin Chúa còn được gọi là **bàn thờ xông hương**, mà các hương liệu được sử dụng để dâng lên trên bàn thờ này trong lửa đó là **Tô-Hiệp-hương, Loa-Yểm-hương, Phong-Chi-hương và Thanh-Nhũ-hương**, là các hương liệu do Đức Giê-Hô-Va chỉ định được phép dâng trên bàn thờ này cho Ngài.

Tô-Hiệp-hương là chữ **תִּפְחֵן** số 5198, ra từ gốc chữ **תִּפְחַן** - **Nataph** số 5197 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Lời tiên tri, lời giảng luận, lời thuyết trình từng phần, sự tiết lộ ra, lời được chứng cất lọc được nói ra thành giọt, lời nói theo tâm thần.**

Loa-Yểm-hương là chữ **שֶׁחֶלֶת** - **Shecheleth** số 7827 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Vỏ con sò, vỏ con trai, lớp vỏ bên ngoài của các loài cua, sự cấu cặn của vỏ tàu thuyền, tường nhà chưa quét vôi, vỏ tàu, lớp rỉ của vỏ tàu, cái vỏ bên ngoài, tiếng gấm, tiếng rống của sư tử. Là bóng về những lời công bố về luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời như sấm truyền được phát ra bởi quyền phép của Đức Thánh Linh mà sức nóng của lò lửa nung đốt đá vôi cùng nung đốt vỏ của các loài giáp xác như cua, sò, ốc, hến, hà, vỏ trai dưới biển, để có được loại vôi trắng được sử dụng để trạch vách tường nhà, hoặc khảm vỏ thuyền gỗ vậy;**

Phong-Chi-hương là chữ **חֶלְבֵּנָה** - **Chelbenah** số 2464, ra từ gốc chữ **חֶלֶב** - **Cheleb** số 2459 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Phần tốt nhất, béo nhất, giàu nhất, phong phú nhất, đẹp đẽ nhất, phần cốt tủy, nguyên**

chất, ý ngợi khen, ý ca ngợi.

Theo thuộc thể thì **Phong-Chi hương** là hương liệu được chế từ một loại cây được nhập từ Ấn-độ và Lê-vant (*cận đông*), loại nhựa của loài cây này có màu nâu vàng, khi được nung đốt sẽ tạo mùi rất mạnh, nặng, mà cho đến nay người ta không thể đặt tên cho mùi đó, vì có mùi rất khó chịu, ít người thích mùi của loại hương này. Sự khó chịu này mang ý nghĩa của sự ngay thẳng, thẳng thắn trong luật pháp của Đức Chúa Trời khi người ta công bố Lời của Đức Chúa Trời cách trung thực, thẳng thắn, mạnh mẽ trong quyền phép của Đức Thánh Linh. Chữ **Phong** đây không có nghĩa là gió, mà là *phong phú*, và chữ **Chi** đây có nghĩa là *được chỉ định, về chất lượng, chủng loại, hay có thể nói là sự phân biệt đẳng cấp, tức là chức vụ mà Đức Thánh Linh đã chỉ định*

Thanh-Nhũ-hương là chữ לבונה-**Lebownah** số 3828 ra từ gốc chữ לבב-**Libbah** số 3826 và chữ לב-**Leb** số 3820 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tấm lòng trong sạch, tình cảm nồng nàn, tình yêu nồng nàn, cảm xúc mạnh mẽ, sự hiểu biết, sự khôn ngoan, sự vui lòng tự nguyện.*

Hương liệu này được chép là **Thanh-Nhũ-hương nguyên chất** - Tiếng Anh (English) là **pure**^{H2134} **frankincense**^{H3828}. Chữ **Thanh** đây có nghĩa là *Thanh sạch, Thanh cao, Tinh khiết.*

Chữ **Nhũ** đây nói về *sự khiêm nhường, khiêm tốn, được giấu bên trong điều gì đó.*

Thanh-Nhũ-hương là một loại thảo dược có tên là **Arbor Thuris**. Loại cây này mọc tại Sê-ba thuộc Arabia, và loại cây này được nhập khẩu vào Thổ-nhĩ-kỳ qua các quần đảo của Ấn-độ.

Thực tế, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời không cần các mùi hương liệu mà Ngài đã định cho các thầy tế lễ hầu việc Ngài nơi đền tạm của Ngài, mà điều quan trọng nhất đó là ý nghĩa thật của các hương liệu đó khi được công bố trên môi miệng của những người tin Chúa, tức là trên môi miệng của những người đã được tái sanh, được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh Linh. Bấy giờ, thân thể của người đó được coi là đền thờ của Đức Chúa Trời và môi miệng của người đó được gọi là bàn thờ xông hương và các lời mà người ta sẽ tôn cao trên môi miệng của mình phải mang ý nghĩa của lễ thật, như ý nghĩa của bốn loại hương liệu trên, khi được công bố trên môi miệng của người tin Chúa đã nhận được quyền phép của Đức Thánh Linh, mà quyền phép của Đức Thánh Linh được ví là lửa thuộc linh vậy. Khi các lời mang ý nghĩa của hương liệu trên được công bố, thì mọi quyền lực của ma quỷ phải bị xua đuổi, bởi các lời đó mang ý nghĩa ngợi khen, tôn vinh, chúc tụng Danh Chúa, cùng tôn cao luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Hương thơm của Đấng Christ. Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ, cũng sẽ mang quyền phép để chữa lành, để giải cứu những người bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc, cùng đem lại sự yên ủi, sự gây dựng đức tin của những người tin Chúa nữa.

Người tin Chúa phải luôn có khí giới chiến của Đức Chúa Trời trong lòng, trong trí mình và phải luôn sẵn sàng sử dụng các khí giới đó, cũng phải luôn gìn giữ môi miệng mình, ví là cánh tay hữu thuộc linh cho linh hồn của mỗi người. Hãy gìn giữ cho mình luôn được quyền hợp pháp để công bố Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là không được vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ cùng nhau suy gẫm ý muốn mẫu nhiệm khi dân Y-sơ-ra-ên rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô sẽ phải đối diện với những hoàn cảnh như thế nào và những sự sẽ xảy đến liên quan đến dân Y-sơ-ra-ên, vì những sự mà dân Y-sơ-ra-ên đã trải qua, đều là bóng cho những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà vâng theo Lời Chúa, ra khỏi quyền lực của thế gian mờ tối này sẽ phải đối diện với trong thuộc linh.